

Hà Nội, ngày...11...tháng...06...năm 2024

**HỢP ĐỒNG SỬ DỤNG PHẦN MỀM KHAI HẢI QUAN
ĐIỆN TỬ ECUS5VNACCS_EK5.0 VÀ DỊCH VỤ HỖ TRỢ**

Mã số HĐ: YN2101 Hợp đồng kinh tế số: 5018/2024-ECUS/MN

- Căn cứ Luật Thương Mại số 36/2005/QH11 ngày 14/06/2006 của Quốc hội nước Cộng Hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

- Căn cứ Bộ Luật Dân Sự số 91/2015/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 24/11/2015.

- Căn cứ theo quy định pháp luật tại Điều 33, Luật giao dịch điện tử 51/2005/QH11.

- Căn cứ vào khả năng và nhu cầu của hai bên

Bên sử dụng dịch vụ, gọi tắt là Bên A.

- Tên công ty : **CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ NGỌC THƠM**

- Người đại diện: Trần Thị Thơm

Chức vụ: Chủ tịch Công ty

- Địa chỉ xuất hóa đơn: 12/14/18 Đường 49, Khu Phố 7, Phường Hiệp Bình Chánh, Thành phố Thủ Đức, Thành Phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

- Liên hệ : 091.842.4325

Email: ketoanngocthom2@gmail.com

- MST : 0309391503

Bên cung cấp dịch vụ, gọi tắt là Bên B.

- Tên công ty : **Công ty TNHH Phát Triển Công Nghệ Thái Sơn.**

- Người đại diện : Ông Nguyễn Văn Khiêm Chức vụ: Giám Đốc

- Trụ sở : Số 362 Phố Huế, Phường Phố Huế, Quận Hai Bà Trưng, Thành Phố Hà Nội.

- VPGD : 33A Cửu Long, Phường 2, Quận Tân Bình, Thành Phố Hồ Chí Minh

- Điện thoại : 02835470355

Fax: 02835470356

- Tài khoản : 0491001474862(VND) Tại: NHTMCP Ngoại Thương, CN Thăng Long-Hà Nội-VN.

- MST : 0101300842

Hai bên thoả thuận ký hợp đồng sử dụng dịch vụ khai Hải quan điện tử cho loại hình Kinh Doanh **ECUS5VNACCS_EK5.0** theo các điều khoản như sau:

ĐIỀU 1. NỘI DUNG CUNG CẤP, SỬ DỤNG DỊCH VỤ

Bên B cung cấp cho Bên A dịch vụ khai Hải quan điện tử **ECUS5VNACCS_EK5.0** theo các nội dung sau:

STT	Phiên bản		Đơn giá (VNĐ)	Số Lượng (Bản)	Thành Tiền (VNĐ)
1	Basic Edition	Cung cấp Phần mềm khai Hải quan điện tử cho loại hình Kinh Doanh ECUS5VNACCS_EK5.0 01máy/ 05 năm	7.900.000 (1.580.000 x 5)	1	7.900.000 (01 máy/ 05 năm)
Tổng Cộng:					7.900.000
Giảm giá % :			20		1.580.000
Trị giá còn lại phải thanh toán:					6.320.000

Tổng trị giá hợp đồng phải thanh toán là: 6.320.000VNĐ
(Bằng chữ: Sáu triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng./.)

ĐIỀU 2. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN A

Quyền của Bên A:

1. Yêu cầu Bên B cung cấp dịch vụ khai Hải quan điện tử như đã nêu tại Điều 1 hợp đồng này và bản đăng ký sử dụng dịch vụ đúng địa chỉ, thời gian, tiêu chuẩn chất lượng. Trường hợp chất lượng dịch vụ không đảm bảo, Bên A thông báo kịp thời cho Bên B để kiểm tra xử lý.
2. Được quyền khiếu nại về những sai sót trong việc cung cấp dịch vụ của Bên B theo quy định.

Nghĩa vụ của Bên A:

1. Cung cấp và bố trí đầy đủ các trang thiết bị để cài đặt phần mềm theo đúng tiêu chuẩn kỹ thuật và hướng dẫn của Bên B.
2. Quản lý, sử dụng phần mềm theo đúng quy định và theo thông báo, hướng dẫn của Bên B. Không sử dụng dịch vụ khai Hải quan điện tử ngoài các danh mục đã đăng ký trong hợp đồng này.
3. Thanh toán đầy đủ, đúng thời hạn cho Bên B tổng giá trị Hợp đồng theo quy định tại Hợp đồng này.
4. Tự cài đặt hệ điều hành, thiết lập đường truyền, hệ quản trị cơ sở dữ liệu, cấu hình hệ thống, lắp đặt hệ thống phần cứng.
5. Tất cả các sản phẩm phần mềm, tài liệu kỹ thuật và các tài liệu khác do Bên B soạn thảo cho Hợp đồng này đều thuộc bản quyền sở hữu của bên B, Bên A có trách nhiệm tôn trọng, sử dụng đúng mục đích và số máy phù hợp với HĐKT đã ký giữa hai bên, không chuyển giao chương trình cho một đối tác thứ 3 và bảo mật các tài liệu liên quan theo quy định của Nhà nước về Bản quyền tác giả.

ĐIỀU 3. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN B

1. Cung cấp dịch vụ và các tài liệu kỹ thuật liên quan tới nội dung, hoạt động của phiên bản ECUS5VNACCS_EK5.0 theo Điều 1 của hợp đồng này.
2. Trong thời gian hỗ trợ kỹ thuật Bên B có trách nhiệm khắc phục mọi sự cố, lỗi phần mềm khi nhận được thông báo của Bên A .
3. Bên B không chịu trách nhiệm về các lỗi xảy ra do phần mềm cài đặt sau không tương thích, hệ điều hành, cơ sở dữ liệu, phần mềm mạng.

ĐIỀU 4. CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG

a) Chấm dứt bởi Bên A:

Bên A có thể chấm dứt Hợp đồng bằng cách thông báo bằng văn bản cho Bên B ít nhất là trước 15 ngày: nếu trong 15 ngày kể từ ngày nhận được thông báo của Bên A về sai sót hoặc chậm trễ của Bên B trong khi thực hiện các nghĩa vụ của mình theo Hợp đồng này, Bên B vẫn không có biện pháp xử lý, khắc phục. Trong trường hợp này Bên B phải hoàn trả cho bên A với giá trị bằng với giá trị Bên A đã thanh toán cho Bên B.

b) Chấm dứt bởi Bên B:

Bên B có thể chấm dứt Hợp đồng bằng cách thông báo bằng văn bản cho Bên A ít nhất là trước 15 ngày nếu xảy ra trường hợp sau:

1. Nếu trong vòng 10 ngày kể từ ngày được Bên B thông báo về việc chưa thanh toán bất kỳ khoản tiền nào của Hợp đồng này mà Bên A vẫn không thanh toán.
2. Bên A vi phạm các quy định tại khoản 2, 5 phần b Điều 2 của hợp đồng này.
3. Nếu Bên B rơi vào tình trạng phá sản hoặc giải thể.
4. Trong trường hợp Bên B chủ động chấm dứt hợp đồng, Bên B phải hoàn trả cho bên A với giá trị bằng với giá trị Bên A đã thanh toán cho Bên B.

ĐIỀU 5. THANH TOÁN

1. Bên A thanh toán bằng chuyển khoản cho Bên B 100% tổng trị giá hợp đồng theo quy định của hợp đồng này.
2. Thời hạn thanh toán: Bên A có trách nhiệm thanh toán không chậm hơn 07 ngày sau khi nhận được hoá đơn.

3. Thông tin thanh toán:

Chủ tài khoản: Công ty TNHH Phát Triển Công Nghệ Thái Sơn.

Số tài khoản: 0491001474862(VND) Tại: Ngân hàng Vietcombank, CN Thăng Long– HN.

Nội dung thanh toán: [Mã số thuế hoặc Số hóa đơn] _ [Thanh toán tiền phần mềm ECUS]

ĐIỀU 6. BẢN QUYỀN PHẦN MỀM VÀ QUYỀN QUẢN LÝ, SỬ DỤNG TÀI LIỆU VÀ BẢO MẬT THÔNG TIN

1. Bản quyền phần mềm, quyền sở hữu trí tuệ và các quyền liên quan đến sản phẩm là đối tượng của hợp đồng này thuộc về Bên B. Bên B chỉ chịu trách nhiệm về các tài liệu, phần mềm do Bên B xây dựng và chuyển giao. Bản quyền của bất kỳ tài liệu, phần mềm hệ thống, phần mềm công cụ, môi trường và các phần mềm liên quan khác được bên A sử dụng khi vận hành hệ thống sẽ do bên A chịu trách nhiệm.
2. Toàn bộ tài liệu và hồ sơ kỹ thuật liên quan đến hợp đồng này sau khi bàn giao thuộc quyền quản lý và sử dụng của bên A. Bên B không được tiết lộ nội dung của sản phẩm thuộc đối tượng của hợp đồng này dưới bất kỳ hình thức nào hoặc sử dụng làm sản phẩm hay hàng hóa để chuyển giao cho bất cứ một bên thứ ba nào khác mà không có sự chấp thuận bằng văn bản của Khách hàng.
3. “Thông tin bảo mật” là tất cả những thông tin dưới bất kỳ hình thức nào, được viết bằng văn bản hay thông báo, không giới hạn đối với tất cả các thông tin liên quan đến việc nghiên cứu, phát triển, hướng dẫn sử dụng, bản vẽ kỹ thuật, mẫu thu hoạch, tiến độ hoạt động, thông tin hàng hóa, thông tin giá thành, phương pháp sản xuất, bí mật/kế hoạch kinh doanh, công việc hiện tại hay trong tương lai của một bên được trực tiếp/gián tiếp tiết lộ với bên còn lại. Ngoài ra, thông tin bảo mật này còn bao gồm bất kỳ thông tin nào của một bên chưa công bố rộng rãi qua các hình thức truyền thông đại chúng mà bên còn lại có thể biết được thông qua bên thứ ba bất kỳ nào.

Mỗi bên có trách nhiệm bảo mật tất cả các “Thông tin bảo mật” đã được đề cập ở trên.

ĐIỀU 7. THÔNG BÁO

1. Bất cứ thông báo nào của một bên gửi cho bên kia liên quan đến Hợp đồng này phải thực hiện bằng văn bản, theo đường bưu điện, trực tiếp trao tay, fax hoặc e-mail theo địa chỉ nêu trong Hợp đồng.
2. Các thông báo về sự cố kỹ thuật do Bên A gửi cho Bên B có thể qua e-mail, fax, và điện thoại.

ĐIỀU 8. BẤT KHẢ KHÁNG

1. Sự kiện bất khả kháng là sự kiện xảy ra mang tính khách quan và nằm ngoài tầm kiểm soát của các bên như động đất, bão, lũ lụt, lở đất, hỏa hoạn, chiến tranh hoặc có nguy cơ xảy ra chiến tranh,... và các thảm họa khác chưa lường hết được, sự thay đổi chính sách hoặc ngăn cấm của cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam.
2. Khi xảy ra các sự kiện bất khả kháng dẫn tới các sản phẩm, dịch vụ của Bên B không thực hiện được theo nội dung trong hợp đồng thì Bên B không phải bồi thường cho Bên A và Bên B không phải hoàn trả các khoản chi phí do Bên A đã thanh toán cho Bên B

ĐIỀU 9. ĐIỀU KHOẢN CHUNG

1. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký.
2. Hợp đồng này có thể được xem xét thay đổi, bổ sung theo quy định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền hoặc theo thỏa thuận giữa hai bên.
3. Các Bên cam kết thực hiện đúng các Điều khoản đã ghi trong Hợp đồng này. Nếu bên nào vi phạm sẽ chịu trách nhiệm trước bên kia và trước pháp luật.
4. Hợp đồng điện tử được ký bởi Chữ ký số có giá trị pháp lý như văn bản ký truyền thống. Chữ ký điện tử được sử dụng trong hợp đồng điện tử tương đương với con dấu và chữ ký trong giao dịch hợp đồng truyền thống.

BÊN SỬ DỤNG DỊCH VỤ (BÊN A)
(Ký tên, đóng dấu)

BÊN CUNG CẤP DỊCH VỤ (BÊN B)
(Ký tên, đóng dấu)